

# QUAN ĐIỂM CỦA MARY WOLLSTONECRAFT VỀ TÌNH YÊU VÀ HÔN NHÂN TRONG TÁC PHẨM *A VINDICATION OF THE RIGHTS OF WOMAN*

NGUYỄN THỊ TUYẾT MINH<sup>(\*)</sup>

**Tóm tắt:** Bài viết phân tích quan điểm của Mary Wollstonecraft về tình yêu, hôn nhân và bình đẳng giới trong tác phẩm *A Vindication of the Rights of Woman* (Minh chứng cho những quyền của phụ nữ) (năm 1792). Wollstonecraft phê phán mô hình tình yêu lãng mạn, đề cao lí trí, tình bạn và sự tôn trọng lẫn nhau trong mối quan hệ vợ chồng. Nghiên cứu xem xét bối cảnh lịch sử - xã hội cuối thế kỉ 18 ở Anh, làm rõ những thách thức mà Wollstonecraft phải đối mặt khi đề xuất lí tưởng hôn nhân bình đẳng. Phân tích cách Wollstonecraft kết nối tình yêu, hôn nhân với sự phát triển cá nhân và bình đẳng giới, đồng thời so sánh quan điểm của bà với các lí thuyết nữ quyền đương đại. Thông qua phân tích nội dung và phương pháp tiếp cận lịch sử, nghiên cứu khẳng định giá trị của tác phẩm trong việc thúc đẩy bình đẳng giới và xây dựng mối quan hệ hôn nhân lành mạnh.

**Từ khóa:** *Hôn nhân bình đẳng; Mary Wollstonecraft; Nữ quyền.*

## MARY WOLLSTONECRAFT'S PERSPECTIVES ON LOVE AND MARRIAGE IN *A VINDICATION OF THE RIGHTS OF WOMAN*

**Abstract:** The article analyzes Mary Wollstonecraft's perspectives on love, marriage, and gender equality as articulated in *A Vindication of the Rights of Woman* (1792). Wollstonecraft critically challenged the ideal of romantic love, advocating instead for reason, friendship, and mutual respect as the foundations of marital relations. The study situates her arguments within the socio-historical context of late eighteenth-century England, elucidating the intellectual and moral constraints she faced in advancing the ideal of an egalitarian marriage. It examines how Wollstonecraft conceptualized the interconnection between love, marriage, personal development, and gender equality and compares her views with those of contemporary feminist theories. Through textual analysis and a historical-interpretive approach, the paper affirms the enduring value of Wollstonecraft's work in promoting gender equality and envisioning marriage as a site of moral and social transformation.

**Keywords:** *Egalitarian marriage; Feminism; Mary Wollstonecraft.*

---

<sup>(\*)</sup> Viện Báo chí - Truyền thông, Học viện Báo chí và Tuyên truyền.

Ngày nhận bài: 10/4/2025; Ngày gửi phản biện: 15/4/2025; Ngày duyệt đăng bài: 03/11/2025.

### 1. Đặt vấn đề và tổng thuật

Trong bối cảnh xã hội học hiện đại, tình yêu và hôn nhân không chỉ là những trải nghiệm cá nhân mà còn là các thiết chế xã hội phức tạp, phản ánh và định hình sâu rộng các quan niệm về vai trò giới, quyền lực và sự bất bình đẳng. Các phân tích học thuật đã chỉ ra rằng, từ những nền tảng lịch sử đến những biến đổi trong kỷ nguyên số, cách thức con người kiến tạo các mối quan hệ thân mật luôn gắn liền với các cấu trúc quyền lực và các chuẩn mực xã hội (Giddens, 1992). Nghiên cứu tư tưởng của các nhà tư tưởng tiền bối là cần thiết và có thể giúp truy nguyên nguồn gốc của những ý niệm tiên bộ về bình đẳng giới, nhất là trong lĩnh vực tình yêu và hôn nhân. Mary Wollstonecraft (1759 - 1797) được ghi nhận là một trong những tiếng nói tiên phong, với tác phẩm mang tính cách mạng *A Vindication of the Rights of Woman* (năm 1792), không chỉ đặt nền móng cho triết học nữ quyền mà còn đưa ra những luận giải về bản chất của các mối quan hệ thân mật.

Các công trình nghiên cứu về Mary Wollstonecraft đã hình thành một dòng chảy học thuật mạnh mẽ, tập trung vào nhiều khía cạnh trong tư tưởng của bà. Đa số các học giả, như Susan Moller Okin trong tác phẩm kinh điển *Women in Western political thought* (năm 1979) hay Virginia Sapiro với *A Vindication of political virtue: The political theory of Mary Wollstonecraft* (năm 1992), đều nhân mạnh vào vai trò của Wollstonecraft như người đặt nền móng cho chủ nghĩa nữ quyền tự do. Sapiro (1992) khẳng định rằng, những công trình này thường phân tích lập luận của Wollstonecraft về quyền được giáo dục, sự bình đẳng về lý trí giữa nam và nữ, vai trò của người phụ nữ với tư cách là công dân có đạo đức và trách nhiệm xã hội. Theo đó, giáo dục chính là chìa khóa để giải phóng phụ nữ khỏi sự phụ thuộc vào nam giới, từ đó giúp họ không chỉ trở thành những người mẹ tốt hơn mà còn là những người bạn đời, người cộng sự xứng đáng trong hôn nhân. Quan điểm này cũng được các học giả nữ quyền cấp tiến (radical feminism) và nữ quyền vô chính phủ (anarcha - feminism) đương đại tiếp nhận, coi Wollstonecraft là nguồn cảm hứng cho tư tưởng của họ (Sapiro, 1992). Tuy nhiên, một số nhà phê bình hiện đại cũng chỉ ra rằng tư tưởng của Wollstonecraft có một số hạn chế khi vẫn gắn phụ nữ với vai trò làm mẹ trong gia đình (Elshtain, 1993).

Dù quan điểm của Wollstonecraft về tình yêu và hôn nhân là một phần cốt lõi trong toàn bộ lập luận của bà nhưng chưa được phân tích có tính hệ thống như một chủ đề độc lập. Các nghiên cứu thường đề cập gián tiếp như hệ quả của lập luận về giáo dục và bình đẳng, các công trình của Sandrine Bergès và Alan Coffee (2016) trong cuốn sách *The social and political philosophy of Mary Wollstonecraft* đã chỉ ra

rằng, tư tưởng của Wollstonecraft về tình yêu và hôn nhân cần được xem xét trong bối cảnh rộng hơn của triết học chính trị. Wollstonecraft phê phán hôn nhân thực dụng hay tình yêu lãng mạn không chỉ là lời than phiền cá nhân mà còn là một phần trong phê phán của bà về sự phân chia giữa phạm vi công cộng và riêng tư, nơi phụ nữ bị giam hãm. Bài viết kỳ vọng thêm góc nhìn góp phần lấp đầy khoảng trống nghiên cứu này.

Vì lẽ đó, bài viết tập trung phân tích sâu quan điểm của Mary Wollstonecraft về tình yêu, hôn nhân và bình đẳng giới thông qua tác phẩm *A Vindication of the Rights of Woman* (năm 1792). Nghiên cứu phân tích các luận điểm của Wollstonecraft và trả lời các câu hỏi: (1) Bối cảnh lịch sử - xã hội cuối thế kỉ 18 ở Anh ảnh hưởng như thế nào đến sự hình thành quan điểm phê phán của Mary Wollstonecraft về tình yêu và hôn nhân?; (2) Wollstonecraft đã phê phán những mô hình tình yêu và hôn nhân nào đang thịnh hành và đề xuất lý tưởng hôn nhân bình đẳng dựa trên những nguyên tắc nào?; (3) Những tư tưởng của Wollstonecraft có ý nghĩa như thế nào đối với các lý thuyết nữ quyền đương đại, đặc biệt là trong bối cảnh các vấn đề về bình đẳng giới và hôn nhân gia đình hiện nay?

Nghiên cứu sử dụng phương pháp phân tích nội dung tác phẩm kết hợp với tiếp cận lịch sử và xã hội học. Bài viết kỳ vọng làm sáng tỏ những luận điểm chính của Wollstonecraft, so sánh với quan điểm của một số nhà tư tưởng cùng thời như Jean - Jacques Rousseau, liên hệ với các lý thuyết nữ quyền hiện đại để thấy được tính tiên phong trong tư tưởng của bà. Bài viết mong đợi cung cấp góc nhìn mới trong diễn đàn học thuật về tình yêu, hôn nhân và bình đẳng giới.

## **2. Bối cảnh lịch sử - xã hội và thách thức quan điểm của Wollstonecraft**

Quan điểm của Mary Wollstonecraft về tình yêu, hôn nhân và bình đẳng giới sẽ được thấu hiểu khi đặt tác phẩm *A Vindication of the Rights of Woman* vào bối cảnh lịch sử - xã hội cuối thế kỉ 18 ở Anh, giai đoạn chuyển giao đầy biến động. Thời kì này chứng kiến sự hình thành của xã hội công nghiệp, sự phát triển của tầng lớp trung lưu và lan rộng của các tư tưởng Khai sáng đề cao lý trí, cá nhân và quyền tự nhiên. Những tiến bộ này chưa thực sự dành cho phụ nữ vì thực tế họ vẫn phải đối mặt với nhiều hạn chế về quyền lợi và cơ hội, bị kỳ vọng tuân thủ các chuẩn mực giới truyền thống và lệ thuộc vào nam giới.

Trong bối cảnh đó, hôn nhân phần lớn được coi như giao kèo kinh tế và xã hội, trong đó, người vợ phục tùng và lệ thuộc vào chồng mà không phải mối quan hệ giữa hai cá nhân bình đẳng. Wollstonecraft nhận thức sâu sắc sự bất công này. Bà cho rằng lý tưởng tình yêu lãng mạn với sự đề cao cảm xúc và sự phụ thuộc, không những không mang lại hạnh phúc thực sự cho phụ nữ mà còn củng cố thêm bất bình đẳng giới. Bà lập luận rằng, sự lệ thuộc về tài chính và giáo dục đã biến phụ nữ

thành những nô lệ thuận tiện và điều này làm suy thoái cả ông chủ lẫn kẻ phụ thuộc (Wollstonecraft, 1792). Chính vì thế, khi Wollstonecraft đề xuất phụ nữ cần được giáo dục để trở thành những công dân độc lập, bà đã đối mặt với sự phản đối gay gắt. Bà khẳng định: “Tôi không muốn phụ nữ có quyền lực đối với đàn ông, mà là quyền lực đối với chính họ”<sup>1</sup> (Wollstonecraft, 1792, tr. 70). Bà tin rằng phụ nữ, cũng như nam giới, đều có lý trí và khả năng tư duy độc lập và họ xứng đáng được yêu thương và tôn trọng như những cá nhân có toàn quyền tự quyết. Trong mỗi quan hệ vợ chồng, bà đề cao tình bạn, sự thấu hiểu và đồng hành thay vì sự phụ thuộc và hy sinh một chiều.

Quan điểm của Wollstonecraft đã phải đối mặt với nhiều phản ứng trái chiều từ xã hội đương thời. Quan điểm ấy bị chỉ trích là phi tự nhiên, nam tính hóa phụ nữ và đe dọa đến trật tự gia đình và xã hội. Trong giới Triết học Khai sáng cũng có những bất đồng sâu sắc. Jean-Jacques Rousseau, một nhà tư tưởng có ảnh hưởng lớn, cho rằng phụ nữ và nam giới có những vai trò tự nhiên khác nhau và phụ nữ nên được giáo dục để trở thành những người vợ, người mẹ tốt. Wollstonecraft đã phản bác quan điểm này, cho rằng nó vẫn giới hạn phụ nữ trong khuôn khổ gia đình và không công nhận đầy đủ tiềm năng của họ.

Những thách thức Wollstonecraft phải đối mặt cho thấy cuộc đấu tranh cho bình đẳng giới là con đường đầy khó khăn. Tuy nhiên, chính sự kiên định và bản lĩnh của bà đã góp phần thúc đẩy những thay đổi quan trọng trong quan niệm về phụ nữ và vai trò của họ trong xã hội. Mary Wollstonecraft, trong tác phẩm *A Vindication of the Rights of Woman* (năm 1792), không chỉ đơn thuần là nhà nữ quyền tiên phong đòi hỏi quyền giáo dục bình đẳng cho phụ nữ, mà còn là nhà tư tưởng sắc sảo, phân tích bản chất của tình yêu và hôn nhân trong xã hội đương thời. Bà phê phán mô hình tình yêu lãng mạn đang thịnh hành, cho rằng nó kìm hãm sự phát triển cá nhân và củng cố sự bất bình đẳng giới, đồng thời đề xuất lý tưởng mới về tình yêu và hôn nhân dựa trên lý trí, tình bạn và sự tôn trọng lẫn nhau.

### **3. Phân tích quan điểm của Wollstonecraft**

#### ***Phê phán mô hình tình yêu lãng mạn***

Trong bối cảnh xã hội Anh cuối thế kỉ XVIII, khi những quan niệm truyền thống về giới vẫn còn chi phối mạnh mẽ, Mary Wollstonecraft phê phán mô hình tình yêu lãng mạn vì khuynh hướng đề cao cảm xúc, đam mê và sự hy sinh mù quáng, qua đó củng cố định kiến giới và kìm hãm sự phát triển của phụ nữ. Theo bà,

---

<sup>1</sup> “Educate women like men”, says Rousseau, “and the more they resemble our sex the less power they will have over us. This is the very point I aim at. I do not wish them to have power over men; but over themselves” (Wollstonecraft, M, 1792, p. 70).

những kỳ vọng xã hội áp đặt khiến phụ nữ phụ thuộc vào tình cảm và sự chấp thuận của nam giới. Thay vì khuyến khích phát triển trí tuệ và năng lực độc lập, họ được dạy để trở nên đáng yêu và dễ thương, biến thành đồ trang sức trong đời sống xã hội - một kiểu giáo dục sai lầm vì chỉ coi trọng vẻ ngoài và khả năng làm vừa lòng (Wollstonecraft, 1792, tr. 45).

Từ phê phán ấy, Wollstonecraft phát triển luận điểm cốt lõi rằng tình yêu chỉ bền vững và trở nên đạo đức khi được đặt dưới sự hướng dẫn của lý trí. Bởi vì tình yêu, xét về bản tính, là phù du; việc truy tìm bí quyết để biến nó thành vĩnh cửu chỉ là ảo tưởng tương tự cuộc săn lùng hòn đá giả kim hay thuốc chữa bách bệnh, và giả sử có tìm thấy thì cũng không đem lại ích lợi, thậm chí còn nguy hại cho nhân loại (Wollstonecraft, 1792, tr. 25 - 26)<sup>2</sup>. Bà nhấn mạnh rằng mỗi liên kết bền vững của đời sống xã hội là tình bạn; thực tế, tình yêu chân thực đã hiếm, còn tình bạn chân thực lại hiếm hơn. Từ đây có thể suy ra, chỉ khi đặt dưới kỷ luật của lý trí, tình yêu mới có thể bền vững và mang phẩm tính đạo đức.

Wollstonecraft chỉ ra rằng trong cấu trúc của tình yêu - một đam mê phổ biến - các yếu tố cảm xúc và cơ may thường lấn át lựa chọn và lý trí của chủ thể (Wollstonecraft, 1792, tr. 26). Do đó, mục tiêu không phải loại bỏ tình yêu mà là quy chiếu nó vào kỷ luật của lý trí, cần chế ngự đam mê để không để nó lật đổ các năng lực bậc cao hay tiềm quyền điều khiển vốn thuộc về lý trí - nghĩa là lý trí phải luôn đi kèm tinh nắm giữ quyền hướng dẫn đam mê (Wollstonecraft, 1792, tr. 21)<sup>3</sup>.

Wollstonecraft nhấn mạnh điểm then chốt rằng xã hội đương thời áp đặt lên phụ nữ đòi hỏi hy sinh một chiều trong tình yêu và hôn nhân, khiến họ đánh đổi ước mơ, hoài bão và hạnh phúc cá nhân chỉ để làm vừa lòng chồng; theo bà, kiểu đào tạo để làm vừa lòng tất yếu dẫn đến sự lệ thuộc và mất phẩm giá (Wollstonecraft, 1792, tr. 22)<sup>4</sup>. Chuẩn mực đúng phải bắt đầu từ phẩm giá tự thân - phụ nữ cần đặt mục tiêu trở thành người đáng kính thay vì đặt trọn hạnh phúc vào người khác (Wollstonecraft, 1792, tr. 22)<sup>5</sup>. Ở bình diện đạo đức - chính trị, khát vọng mà bà theo đuổi là tự chủ và

---

<sup>2</sup> “Love, from its very nature, must be transitory. To seek for a secret that would render it constant, would be as wild a search as for the philosopher s stone, or the grand panacea; and the discovery would be equally useless, or rather pernicious, to mankind. The most holy band of society is friendship. It has been well said, by a shrewd satirist, “that rare as true love is, true friendship is still rarer” (Wollstonecraft, 1792, p. 25 - 26).

<sup>3</sup> “...an endeavor to restrain this tumultuous passion, and to prove that it should not be allowed to dethrone superior powers, or to usurp the sceptre which the understanding should ever coolly wield” (Wollstonecraft, 1792, p. 21).

<sup>4</sup> “The woman who has only been taught to please will soon find that her charms are oblique sunbeams...” (Wollstonecraft, 1792, p. 22).

<sup>5</sup> “The chaste wife and serious mother should only consider her power to please as the polish of her virtues... her first wish should be to make herself respectable, and not to rely for all her happiness on a being subject to like infirmities with herself” (Wollstonecraft, 1792, p. 22 - 23).

mục tiêu không phải giành quyền lực trên nam giới, mà là quyền lực đối với chính mình (Wollstonecraft, 1792, tr. 70)<sup>6</sup>. Bà phê phán việc tôn sùng đam mê bởi khi phụ nữ bị buộc phục dịch cho tình yêu hay dục vọng, họ bị hạ thấp và đánh mất vị thế đạo đức - trí tuệ của mình (Wollstonecraft, 1792, tr. 21)<sup>7</sup>. Từ góc nhìn xã hội học, hệ quả của mô hình hy sinh và đào tạo lệch là sự lãng phí năng lực nữ giới và cản trở lợi ích công; nhiều phụ nữ có thể hành nghề, quản trị sản xuất - thương mại và tự đứng vững bằng lao động của bản thân, nhưng đã phung phí đời sống trong bất mãn vì thiếu điều kiện thể chế (Wollstonecraft, 1792, tr. 102)<sup>8</sup>. Do đó, nhà nước cần kiến tạo tư cách dân sự cho phụ nữ - dù kết hôn hay độc thân - khuyến khích họ đảm nhận các vị trí đáng kính (Wollstonecraft, 1792, tr. 102)<sup>9</sup>. Trên nền tảng ấy, hình mẫu hôn nhân mà Wollstonecraft đề xuất là một quan hệ bình đẳng lý trí và bằng hữu đức hạnh, trong đó người vợ trở thành bạn chứ không phải kẻ phụ thuộc hèn kém của chồng (Wollstonecraft, 1792, tr. 25)<sup>10</sup>.

#### ***Đề cao lý trí, tình bạn và sự tôn trọng***

Để thay thế mô hình tình yêu lãng mạn với những lệch lạc thực hành và chuẩn mực, Mary Wollstonecraft đề xuất lý tưởng quan hệ dựa trên lý trí, tình bạn và sự tôn trọng lẫn nhau. Theo bà, đam mê không bị phủ nhận nhưng phải được quy chiếu vào kỷ luật của lý trí với nỗ lực là chế ngự đam mê cuồng loạn, không để đam mê lật đổ các năng lực bậc cao hay tiềm quyền điều khiển vốn thuộc về lý trí (Wollstonecraft, 1792, tr. 21).

Từ chuẩn mực ấy, Wollstonecraft phân tích cấu trúc của tình yêu như đam mê phổ biến, nơi cơ may và cảm giác thường lấn át lựa chọn và lý trí. Bà cho rằng về bản tính, tình yêu là phù du, nền tảng xã hội vững bền hơn phải là tình bạn - mối dây thiêng liêng nhất của cộng đồng đạo đức (Wollstonecraft, 1792, tr. 25 - 26)<sup>11</sup>. Khi bước vào hôn nhân, chính sự bảo đảm của đời sống chung làm cơn sốt tình yêu

---

<sup>6</sup> “Educate women like men”, says Rousseau... This is the very point I aim at. I do not wish them to have power over men; but over themselves” (Wollstonecraft, 1792, p. 70).

<sup>7</sup> “I cannot discover why... females should always be degraded by being made subservient to love or lust” (Wollstonecraft, 1792, p. 21).

<sup>8</sup> “How many women thus waste life away the prey of discontent, who might have practiced as physicians, regulated a farm, managed a shop, and stood erect, supported by their own industry” (Wollstonecraft, 1792, p. 102).

<sup>9</sup> “...is not that Government then very defective... that does not provide for honest, independent women, by encouraging them to fill respectable stations?... they must have a civil existence in the State, married or single” (Wollstonecraft, 1792, p. 102).

<sup>10</sup> “the woman who strengthens her body and exercises her mind will... become the friend, and not the humble dependent, of her husband” (Wollstonecraft, 1792, p. 25).

<sup>11</sup> “Love, the common passion, in which chance and sensation take place of choice and reason, is, in some degree, felt by the mass of mankind; for it is not necessary to speak, at present, of the emotions that rise above or sink below love” (Wollstonecraft, 1792, tr. 26).

lắng xuống; và chỉ những ai không đủ trí lực mới thấy sức nóng tình yêu nguội đi là nhạt nhẽo hay bình ổn là tẻ nhạt, vì họ không biết thay thế sự dịu êm của tình bạn và niềm tin của sự tôn trọng cho ngưỡng mộ mù quáng và cảm xúc xác thịt của âu yếm (Wollstonecraft, 1792, tr. 26). Theo trật tự tự nhiên ấy, tình bạn (hoặc sự dũng cảm) tất yếu kế tiếp tình yêu và điều đó hài hòa với kết cấu quản trị đạo đức của thế giới luân lý (Wollstonecraft, 1792, tr. 26).

Ở bình diện đạo đức - xã hội, Wollstonecraft nhấn mạnh rằng để chu toàn các bổn phận của đời sống và duy trì trật tự xã hội, vợ chồng không nên tiếp tục yêu nhau bằng đam mê hay buông thả những xúc cảm làm xao lãng những tư tưởng phải dành cho công việc chung (Wollstonecraft, 1792, tr. 27). Đồng thời, bà phê phán chuẩn mực yếu đuối để được chở che, sự mon trón/âu yếm chỉ là thứ thay thế tồi cho tình bạn, không đáp ứng được khát vọng được tôn trọng của một tâm hồn cao quý (Wollstonecraft, 1792, tr. 24).

Mô hình hôn nhân bình đẳng lý trí trong đó người vợ, khi rèn luyện thân thể và trau dồi trí tuệ, sẽ trở thành bạn đời - chứ không phải kẻ phụ thuộc hèn kém của chồng; nhờ những phẩm chất thực chất, người vợ không cần giả vờ yếu đuối để giữ lửa mà vẫn xứng đáng với sự trân trọng (Wollstonecraft, 1792, tr. 25). Như vậy, lý trí hướng dẫn đam mê, tình bạn cung cấp tình cảm điềm tĩnh và sự tôn trọng lẫn nhau, còn hôn nhân được hiểu như mối quan hệ bằng hữu đức hạnh - một nền tảng bền vững hơn nhiều so với cơn sốt đam mê ban đầu (Wollstonecraft, 1792, tr. 21; tr. 24 - 27).

#### **4. Tư tưởng Wollstonecraft và các lý thuyết nữ quyền đương đại**

Tác phẩm *A Vindication of the Rights of Woman* của Mary Wollstonecraft có ảnh hưởng đáng kể đến quan niệm thống trị về tình yêu và hôn nhân cuối thế kỷ XVIII, tái định vị nền tảng của quan hệ đôi lứa trên cơ sở lý trí, tình bạn và sự tôn trọng lẫn nhau. Bằng lập luận vừa chuẩn mực vừa thực chứng, bà khẳng định chất lượng đạo đức của quan hệ bình đẳng rằng cảm xúc đẹp đẽ nhất đến từ tình cảm đôi bên cùng dành cho nhau, được nâng đỡ bởi sự tôn trọng (Wollstonecraft, 1792, tr. 129). Mary Wollstonecraft mở rộng quan điểm về gia đình sang lĩnh vực giáo dục và xã hội hóa thế hệ tiếp theo. Bà nhấn mạnh rằng nền giáo dục thực sự chỉ có thể bắt đầu từ mối quan hệ bình đẳng, thân thiết giữa cha và mẹ, bởi vì “trẻ em sẽ không bao giờ được giáo dục một cách đúng đắn cho đến khi tình bạn tồn tại giữa cha mẹ chúng” (Wollstonecraft, 1792, tr. 131). Trong tư tưởng của Mary Wollstonecraft, tình yêu không chỉ là một cảm xúc đơn thuần mà cần được dẫn dắt bởi lý trí. Bà đề xuất chuẩn hóa đạo đức cho cảm xúc này, tình yêu không nên “phế truất những năng lực cao hơn, hay tiếm đoạt cây quyền trượng mà lý trí phải luôn điều khiển với sự điềm tĩnh” (Wollstonecraft, 1792, tr. 21). Như vậy, tình yêu, theo Wollstonecraft, chỉ đạt tới phẩm chất đạo đức khi được dẫn dắt bởi năng lực suy xét và sự tự chủ của chủ thể.

Theo Wollstonecraft, nền tảng của mọi vấn đề nằm ở chính cách giáo dục đương thời, vốn đã biến phụ nữ thành những đối tượng thụ động, chỉ nhằm mục đích làm vừa lòng người khác thay vì trở thành những chủ thể đạo đức có lý trí. Bà đã chỉ rõ sự sai lệch trong mục đích giáo dục nữ giới, cho rằng “toàn bộ xu hướng của giáo dục nữ giới bị hướng về một điểm - khiến họ trở nên dễ làm vừa lòng” (Wollstonecraft, 1792, tr. 22).

Đây không chỉ là lời phê phán chính sách giáo dục, mà còn là sự phản đối cấu trúc đã kiến tạo nên tính nữ theo chuẩn mực của sự phục tùng và làm hài lòng nam giới. Tương ứng, yêu cầu cải cách của bà là tái cấu trúc tri thức và năng lực hành động, nhằm trao lại quyền chủ động cho phụ nữ. Họ cần được giáo dục để có thể “tự mình suy nghĩ và hành động” (Wollstonecraft, 1792, tr. 49). Cốt lõi của sự thay đổi này là chuyển từ “tính khả ái” sang “tính lý trí”. Thay vì bị giản lược thành một đối tượng thẩm mỹ, phụ nữ cần được nhìn nhận như những tác nhân đạo đức có trí năng, có năng lực phân định, lựa chọn và tự chịu trách nhiệm.

Trên phương diện chuẩn mực, Wollstonecraft bác bỏ quan điểm cho rằng đức hạnh của phụ nữ có bản chất khác với đức hạnh của nam giới. Bà thiết lập nguyên tắc đồng nhất về phẩm chất của đức hạnh, dù mức độ có thể khác nhau “nếu phụ nữ vốn tự nhiên kém hơn nam giới, thì đức hạnh của họ cũng phải cùng bản chất, đâu có thể khác về bậc độ” (Wollstonecraft, 1792, tr. 19).

Đây là nền tảng để tái thiết tiêu chuẩn đạo đức phổ quát cho cả hai giới. Bà cũng chủ động hóa lập luận của mình trước phản biện đảo lộn trật tự tự nhiên bằng cách tuyên bố “đừng vội kết luận rằng tôi muốn đảo lộn trật tự của sự vật” (Wollstonecraft, 1792, tr. 20).

Trọng tâm cải cách, vì vậy, không phải là phá bỏ các thể chế, mà là điều chỉnh nguyên lý vận hành của chúng trên cơ sở bình đẳng và lý tính. Ở cấp độ chính sách đạo đức - xã hội, bà đưa ra phương án hành động rõ ràng “khi cường hóa trí tuệ nữ giới bằng cách mở rộng nó, sự phục tùng mù quáng sẽ chấm dứt” (Wollstonecraft, 1792, tr. 17); Đồng thời, bà chỉ ra logic quyền lực duy trì sự ngu dân đối với phụ nữ như chiến lược phục vụ chủ nghĩa chuyên chế và khoái lạc, những kẻ bạo quyền và khoái lạc chủ nghĩa “cho là đúng khi giữ phụ nữ trong bóng tối, bởi hạng thứ nhất chỉ muốn nô lệ, và hạng thứ hai chỉ muốn một món tiêu khiển” (Wollstonecraft, 1792, tr. 17). Từ nguyên tắc trách nhiệm đạo đức của con người, bà chuyển hóa thành yêu sách thể chế rằng “nếu quả thực họ có khả năng hành xử như những sinh thể có lý trí, thì đừng đối xử với họ như nô lệ... mà hãy bồi dưỡng trí tuệ của họ” (Wollstonecraft, 1792, tr. 35 - 36). Bà gọi tên một luận điểm nguyên lý cô đọng rằng “tự do là mẹ của đức hạnh” (Wollstonecraft, 1792, tr. 37), qua đó đặt tự do như điều kiện cần để đức hạnh này nở và trưởng thành.

Trên phương diện chính trị đạo đức của chủ thể, Wollstonecraft kết tinh lập trường bằng mệnh đề nổi tiếng “tôi không mong họ có quyền lực đối với đàn ông; mà là quyền lực đối với chính mình” (Wollstonecraft, 1792, tr. 70). Quyền lực mà bà đòi hỏi không phải là quyền thống trị đối nghịch, mà là quyền tự trị của con người có lý trí, là cơ sở để tham dự bình đẳng vào cả không gian riêng tư lẫn công cộng. Để hiện thực hóa, bà kêu gọi một cuộc cách mạng văn hóa - đạo đức “một cuộc cách mạng trong phong hóa nữ giới... hoàn nguyên cho họ phẩm giá đã đánh mất... cải hóa thể giới” (Wollstonecraft, 1792, tr. 48). Công cuộc cải cách ở đây đồng thời là cải cách tri thức (mở rộng trí tuệ nữ), cải cách đạo đức (chấm dứt phục tùng mù quáng) và cải cách thiết chế (thiết lập những điều kiện khách quan cho tự do và phẩm giá).

Trên cơ sở các luận điểm cốt lõi, tư tưởng của Wollstonecraft có thể đối thoại với một số lý thuyết nữ quyền đương đại. Thứ nhất, nữ quyền tự do tìm thấy ở bà một nền tảng sớm cho bình đẳng cơ hội, đó là bình đẳng giáo dục, bồi dưỡng “trí tuệ” và “đức hạnh” để phụ nữ “tự mình suy nghĩ và hành động” tạo tiền đề cho tư cách công dân và năng lực tham dự bình đẳng vào đời sống xã hội (Wollstonecraft, 1792, tr. 49). Thứ hai, nữ quyền cấp tiến có thể nhận ra trong phân tích của bà phê phán cấu trúc nhắm vào cơ chế gia trưởng và mô hình văn hóa pha trộn giữa “tính hào hoa” và “chuyên chế”, cùng với nhu cầu tái thiết những “phong hóa” định giới; tuy nhiên, khác với chủ trương phá bỏ định chế, bà theo đuổi cải cách triệt để nhưng tuân tự, nhấn mạnh việc tái cấu trúc nguyên lý vận hành của thiết chế theo chuẩn bình đẳng và lý tính.

Thứ ba, nữ quyền xã hội/chủ nghĩa xã hội có thể dựa vào mối liên kết mà bà đã vạch ra giữa bất bình đẳng giới và các điều kiện xã hội - đạo đức của sự giàu sang, nhàn rỗi và lễ nghi giả tạo, sự pha trộn giữa tính hào hoa và chuyên chế. Điều này cho thấy quyền lực giới gắn với các điều kiện vật chất - văn hóa chứ không phải là bản chất tự nhiên. Mặc dù không phát triển lý thuyết giai cấp theo nghĩa hiện đại, lập luận của Wollstonecraft vẫn xác định giới như quan hệ quyền lực được chế định xã hội và do đó có thể, cũng như cần, được cải cách thông qua các can thiệp về thể chế, giáo dục và đạo đức.

Wollstonecraft không chỉ kiến tạo mô hình quan hệ dựa trên lý trí, tình bạn và tôn trọng lẫn nhau, mà còn xác lập nguyên tắc tự trị đạo đức của phụ nữ như điều kiện cần để đạt tới bình đẳng giới bền vững. Những luận đề như “tình cảm tương hỗ... sự tôn trọng lẫn nhau” (Wollstonecraft, 1792, tr. 129) và “quyền lực... đối với chính mình” (Wollstonecraft, 1792, tr. 70) không phải là những khẩu hiệu rời rạc, mà là trục chuẩn mực, chính sách gắn kết giữa cải cách cá nhân, văn hóa và thiết chế. Nhờ đó, *A Vindication of the Rights of Woman* vẫn giữ nguyên sức gọi mở đối với các dự án nữ quyền đương đại trong cả không gian riêng tư (tình yêu, hôn nhân,

gia đình) và không gian công (giáo dục, nghề nghiệp, chính trị), khi đặt tự do, lý trí và phẩm giá làm nền tảng cho một trật tự công bằng hơn.

### **5. Vận dụng quan điểm của Mary Wollstonecraft trong nghiên cứu hiện nay**

Tư tưởng của Mary Wollstonecraft trong tác phẩm *A Vindication of the Rights of Woman* đã thiết lập một khuôn khổ vừa mang tính chuẩn mực vừa mang tính thực chứng để đánh giá các mối quan hệ tình yêu và hôn nhân. Mối quan hệ tình yêu và hôn nhân được định hình dựa trên hai nguyên lý cốt lõi. Thứ nhất, tình cảm cần được xây dựng trên sự tương hỗ và được nâng đỡ bởi sự tôn trọng lẫn nhau (Wollstonecraft, 1792, tr. 129). Thứ hai, tình yêu phải được đặt dưới sự điều phối của lý trí, đam mê không được phép phớt lờ các năng lực cao hơn hay tiềm năng vương trượng mà sự hiểu biết phải đi kèm tận tâm nắm giữ (Wollstonecraft, 1792, tr. 21). Ở bình diện gia đình, bà cho rằng nền giáo dục đúng nghĩa cho trẻ em chỉ có thể khởi nguồn từ tình bạn giữa cha và mẹ (Wollstonecraft, 1792, tr. 131).

Trong tác phẩm của mình, Mary Wollstonecraft đã phê phán mạnh mẽ cơ chế giáo dục đương thời vì đã biến phụ nữ thành đối tượng của “tính khả ái” thay vì bồi dưỡng cho họ chủ thể lý trí - đạo đức. Bà nhận định rằng toàn bộ xu hướng của giáo dục nữ giới chỉ nhằm mục đích khiến họ trở nên dễ làm vừa lòng, đáng mến (Wollstonecraft, 1792, tr. 21 - 22). Do đó, yêu cầu cải cách của bà là trao lại chủ thể tính cho phụ nữ thông qua giáo dục để họ có thể tự mình suy nghĩ và hành động (Wollstonecraft, 1792, tr. 49).

Ở cấp độ chuẩn mực, bà thiết lập nguyên tắc đồng nhất về phẩm chất của đức hạnh giữa hai giới, mặc dù mức độ biểu hiện có thể khác nhau (Wollstonecraft, 1792, tr. 19). Bà cũng bác bỏ lập luận cho rằng mục tiêu của mình là đảo ngược trật tự sự vật (Wollstonecraft, 1792, tr. 20). Định hướng chính sách của bà là tăng cường trí tuệ nữ giới để chấm dứt sự phục tùng mù quáng (Wollstonecraft, 1792, tr. 17) và dựa trên nguyên tắc con người có trách nhiệm đạo đức, bà cho rằng không nên đối xử với phụ nữ như nô lệ, mà phải bồi dưỡng trí tuệ cho họ (Wollstonecraft, 1792, tr. 35 - 36). Bà cũng khẳng định điều kiện nền tảng rằng tự do là mẹ của đức hạnh (Wollstonecraft, 1792, tr. 37). Trên bình diện chủ thể tính, luận đề chính của Wollstonecraft đòi hỏi quyền tự trị của phụ nữ, quyền lực đối với chính mình. Bà xem đây là nền tảng để phụ nữ tham dự bình đẳng vào cả không gian riêng tư lẫn công cộng (Wollstonecraft, 1792, tr. 70). Bà kêu gọi một cuộc cách mạng trong các “tập quán nữ giới” để khôi phục phẩm giá và cải hóa thế giới (Wollstonecraft, 1792, tr. 48).

Trong bối cảnh Việt Nam đương đại, các số liệu gần đây cho thấy những biến chuyển đáng chú ý trong hôn nhân. Tuổi kết hôn lần đầu có xu hướng tăng, phần nào phản ánh quyền tự chủ ngày càng cao trong quyết định hôn nhân. Cụ thể, năm 2023, tuổi kết hôn trung bình lần đầu của dân số từ 15 tuổi trở lên là 27,2 (trong đó nam là

29,3 và nữ là 25,1) (Tổng cục Thống kê, 2023, tr. 52). Sự trì hoãn kết hôn này cho thấy sự nhất quán với quan điểm của Wollstonecraft về việc lý trí và tư cách công dân cần đóng vai trò quan trọng trong hôn nhân, thay vì chỉ dựa vào sự hấp dẫn thuần túy của cảm xúc.

Tại Việt Nam, bất bình đẳng trong phân công lao động chăm sóc không lương vẫn còn tồn tại. Theo số liệu năm 2022, trung bình phụ nữ dành 16,1 giờ/tuần cho công việc nội trợ và chăm sóc gia đình không được trả công, trong khi nam giới chỉ dành 8,8 giờ/tuần (Tổng cục Thống kê, 2023, tr. 174). Sự chênh lệch đáng kể này làm giảm thời gian và nguồn lực để phụ nữ phát triển trí tuệ và năng lực tự chủ, điều kiện mà Wollstonecraft coi là then chốt để chấm dứt sự phục tùng mù quáng và cải cách chuẩn mực giới (Wollstonecraft, 1792, tr. 17, 22, 49).

Bạo lực trên cơ sở giới vẫn là một thách thức dai dẳng tại Việt Nam. Cuộc điều tra quốc gia năm 2019 cho thấy, 62,9% phụ nữ đã kết hôn từng trải qua ít nhất một hình thức bạo lực (thể chất, tình dục, tinh thần hoặc kinh tế) do chồng/bạn tình gây ra trong đời (Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Tổng cục Thống kê và Quỹ Dân số Liên hợp quốc, 2020, tr. xxiii). Trên phương diện chính sách, Báo cáo quốc gia về các Mục tiêu Phát triển Bền vững (SDGs) đã dành một mục riêng cho Mục tiêu 5 về bình đẳng giới và trao quyền cho phụ nữ, trẻ em gái. Mục tiêu này bao gồm các chỉ tiêu cụ thể nhằm giảm bạo lực, xóa bỏ hôn nhân sớm và tăng cường quyền năng cho phụ nữ (Bộ Kế hoạch và Đầu tư, 2020, tr. 62). Những phát hiện này cho thấy sự cần thiết của các chương trình nghiên cứu và can thiệp theo tinh thần của Wollstonecraft: mở rộng giáo dục bình đẳng, nâng cao năng lực thương lượng trong gia đình và thiết kế các thể chế nhằm bảo vệ quyền tự chủ của phụ nữ, từ đó giải phóng các mối quan hệ khỏi cấu trúc quyền lực bất bình đẳng.

Trên phương diện phương pháp luận, có thể triển khai một số hướng nghiên cứu dựa trên các luận điểm của Wollstonecraft: (i) Xây dựng chỉ số tình bạn vợ chồng để đo lường mức độ tôn trọng lẫn nhau và năng lực lý trí trong hôn nhân. Chỉ số này có thể bao gồm các tiêu chí như quyền quyết định chung, quản lý tài chính bình đẳng, mức độ hài lòng và khả năng giải quyết xung đột bằng đối thoại. Giả thuyết đặt ra là chỉ số này sẽ tương quan thuận với chất lượng hôn nhân theo chuẩn mực của bà (Wollstonecraft, 1792, tr. 129); (ii) Lượng hóa quyền tự chủ của phụ nữ, bao gồm các yếu tố về giáo dục, thu nhập, tài sản, thời gian rảnh. Quyền tự chủ này được xem như biến trung gian giữa cải cách thể chế - chuẩn mực và kết quả hôn nhân, dựa trên nguyên tắc “tự do là mẹ của đức hạnh” (Wollstonecraft, 1792, tr. 37); (iii) Kiểm định tác động của việc giảm chênh lệch trong lao động chăm sóc không lương đối với nguy cơ bạo lực và phúc lợi gia đình. Nghiên cứu này có thể kết hợp dữ liệu từ các cuộc điều tra quốc gia để đánh giá mối liên hệ giữa gánh nặng

công việc không lương, sự bất bình đẳng và các vấn đề xã hội khác (Tổng cục Thống kê, 2023, tr. 174; Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Tổng cục Thống kê và Quỹ Dân số Liên hợp quốc, 2020, tr. xxiii).

Từ quan điểm của Mary Wollstonecraft, có thể tổng kết rằng khung chuẩn mực mà bà đề xuất - nhấn mạnh vào lý trí, tình bạn, sự tôn trọng và quyền tự trị của phụ nữ - tương đồng với các hướng nghiên cứu và can thiệp hiện nay tại Việt Nam. Ba lĩnh vực ưu tiên, bao gồm: nâng cao quyền tự chủ thông qua giáo dục và năng lực công dân, tái phân bổ lao động chăm sóc không lương và phòng chống bạo lực gia đình theo Mục tiêu phát triển bền vững số 5 góp phần hiện thực hóa một trật tự hôn nhân bình đẳng và bền vững.

### Tài liệu tham khảo

1. Bergès, S., & Coffee, A. (Eds.). 2016. *The Social and Political Philosophy of Mary Wollstonecraft*. Oxford University Press.
2. Bộ Kế hoạch và Đầu tư. 2020. *Báo cáo quốc gia năm 2020: Tiến độ 5 năm thực hiện các Mục tiêu Phát triển Bền vững*. Hà Nội.
3. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Tổng cục Thống kê và Quỹ Dân số Liên hợp quốc (UNFPA). 2020. *Báo cáo Điều tra quốc gia về Bạo lực đối với Phụ nữ ở Việt Nam năm 2019: Hành trình để thay đổi*. Hà Nội.
4. Elshtain, J. B. 1993. *Public man, private woman: Women in social and political thought* (2nd ed.). Princeton University Press.
5. Giddens, A. 1992. *The transformation of intimacy: Sexuality, love and eroticism in modern societies*. Polity Press.
6. Okin, S. M. 1979. *Women in Western Political Thought*. Princeton University Press.
7. Sapiro, V. 1992. *A Vindication of Political Virtue: The Political Theory of Mary Wollstonecraft*. University of Chicago Press.
8. Tổng cục Thống kê. 2023. *Thông tin thống kê giới tại Việt Nam 2023*. Nxb. Thống kê. Hà Nội.
9. Wollstonecraft, M. 1792. *A Vindication of the Rights of Woman With Strictures on Political and Moral Subjects*. J. Johnson.
10. Wollstonecraft, M. 1792. *A Vindication of the Rights of Woman*. J. Johnson.